

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Z
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2018/HS-ST

Ngày: 26-4-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Z**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà LÊ THỊ HẠNG

Các Hội thẩm nhân dân: Ông NGUYỄN ĐỨC ĐỆP
Bà NGUYỄN THỊ TỈNH

- *Thư ký phiên tòa:* Bà NGUYỄN THỊ THỦY – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Z

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z tham gia phiên tòa:* Ông LÊ HOÀNG LONG - Kiểm sát viên

Ngày 26/4/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Z mở phiên tòa công khai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 403/HSST ngày 13/12/2017, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 299/2017/QĐXXST-HS ngày 26/12/2017; Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2018/HSST-QĐ ngày 08/01/2018; Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2018/HSST-QĐ ngày 06/02/2018; Thông báo về việc mở lại phiên tòa sơ xét xử sơ thẩm số 75/2018/TB-TA ngày 13/4/2018 đối với bị cáo:

PHẠM VĂN NG - Sinh năm 1995, tại Quảng Bình; nơi cư trú: thôn KT, xã K H, huyện TQ, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: không. Trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Hồng L(*đã chết*) và bà Hoàng Thị N. Tiền sự: Không. Tiền án: Bản án số 351/2013/HSST ngày 17/9/2013 bị Tòa án nhân dân thị xã DA, tỉnh Bình Dương xử phạt 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/6/2014; Bản án số 79/2015/HSST ngày 24/7/2015 bị Tòa án nhân dân xã TU, tỉnh Bình Dương xử phạt 18 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/9/2016; Nhân thân: Bản án số 07/2014/HSST ngày 06/5/2014 bị Tòa án nhân tỉnh Quảng Bình xử phạt tiền 1.000.000 đồng về tội: “*Gây rối trật tự công cộng*”. Chấp hành xong hình phạt tiền và án phí của bản án trên ngày 03/11/2014; Bản án số 275/2017/HSST ngày 25/10/2017 bị Tòa án nhân dân thị xã DA, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; Bị tạm giữ từ ngày 13/11/2016 đến ngày 22/11/2016 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. Ngày 22/3/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Z ra quyết định truy nã và đình nã ngày 22/8/2017. Bị cáo có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Phạm Văn Ng là:* Ông Mai Tiến L – Luật sư Chi nhánh văn phòng luật sư VT thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai. Có mặt

- *Bị hại:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1992; nơi cư trú: 1A ĐN, phường PH, thành phố Z. Vắng mặt

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Trần Trọng K, sinh năm 1987; Nơi cư trú: 250 QT, TP. Z. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Thành Đ, sinh năm 1993; Nơi cư trú: thôn VTĐ, xã CH, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Bà Lưu Thị K, sinh năm 1947; Nơi cư trú: thôn PQ, thị trấn PD, huyện NP, tỉnh Ninh Thuận. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng tháng 11/2016 Nguyễn Thành Đ vào thành phố BH, tỉnh Đồng Nai chơi thì gặp và làm quen với Phạm Văn Ng. Trong lúc nói chuyện thì Ng hỏi Đ ở thành phố Z có dễ trộm cắp tài sản không thì Đ nói dễ. Ngày 08/11/2016 Ng đi xe khách tới thành phố Z và gọi điện cho Đ đến đón rồi cả hai bàn bạc trộm cắp xem máy đưa vào thành phố Hồ Chí Minh để bán. Khoảng 1 giờ 15 phút ngày 12/11/2016, Đ điều khiển xe máy Ablade biển kiểm soát 78G1-219.55 trộm cắp ở huyện VN, tỉnh Khánh Hòa chở Ng đi trên các tuyến đường trên địa bàn thành phố Z tìm cơ hội trộm cắp tài sản. Khi đi đến đường ĐN, Ng nói Đ dừng xe để Ng đi bộ vào xem có xe máy nào sơ hở thì trộm cắp. Khi đến trước nhà số 1A ĐN, phường PH, thành phố Z, Ng phát hiện thấy xe máy Air Blade biển kiểm soát 79N1-627.47 của chị Nguyễn Thị H để ở trước nhà không có người trông coi, Ng đi đến dùng đoạn phá khóa đem theo mở khóa điện, nổ máy điều khiển xe ra chỗ Đ. Sau đó cả hai lái xe đi Thành phố Hồ Chí Minh, khi đến khu phố 4, PD, NP, Ninh Thuận Ng và Đ thuê phòng tại nhà nghỉ MT để nghỉ ngơi. Qua truy xét, Công an thành phố Z phối hợp với công an thị trấn PD kiểm tra nhà nghỉ MT thì phát hiện Ng và Đ cùng với tang vật là 2 xe máy. Tại cơ quan điều tra, Ng và Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Quá trình điều tra, Ng và Đ được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú nhưng cả hai bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Z đã ra quyết định truy nã. Ngày 17/7/2017 Phạm Văn Ng bị Công an thị xã DA, tỉnh Bình Dương bắt, khởi tố về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”.

Tại kết luận định giá tài sản số 403/TCKH ngày 14/11/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Z kết luận xe máy Airblade biển kiểm soát 79N1 – 627.47 có giá trị: 26.505.000 đồng.

Cáo trạng số 249/CT-VKS ngày 23/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z truy tố Phạm Văn Ng về tội “*Trộm cắp tài sản*” được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Lời khai của người bị hại trong hồ sơ vụ án thể hiện: Xe máy hiệu Airblade biển kiểm soát 79N1 – 627.47 là tài sản của anh Trần Trọng K. Vì là chỗ bạn bè quen biết nên anh Kim có cho chị Nguyễn Thị H mượn xe máy trên để làm phương tiện đi lại. Vào khoảng 01 giờ 15 phút ngày 12/11/2016, tại số nhà 1A ĐN, phường PH, thành phố Z chị H để xe trước cửa nhà và khóa cổ xe. Sau đó khoảng 15 phút chị H phát hiện chiếc xe máy trên đã bị mất nên đến trình báo tại cơ quan Công an phường PH, thành phố Z. Nay tài sản trên anh Trần trọng K đã được nhận lại, đồng thời gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả nên chị không có yêu cầu gì và gửi đơn xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Ng.

Lời khai của anh Trần Trọng K, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong hồ sơ vụ án thể hiện: Giữa anh Trần Trọng K và chị Nguyễn Thị H có mối quan hệ bạn bè nên anh có cho chị H mượn xe để làm phương tiện đi lại. Anh K mua chiếc xe máy hiệu Airblade biển kiểm soát 79N1 – 627.47 vào khoảng tháng 8/2016. Đến ngày 12/11/2016 anh K được biết xe máy của mình đã bị mất. Hiện nay, Anh K đã được Cơ quan điều tra Công an thành phố Z trả lại tài sản nên không có yêu cầu gì đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn Ng đã khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi mà bị cáo đã thực hiện như đã nêu trên.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Z giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời khai nhận của bị cáo Phạm Văn Ng tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được Hội đồng xét xử thẩm vấn công khai. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm b,p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 50; Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Phạm Văn Ng từ 02 năm đến 03 năm tù. Đề nghị hội đồng xét xử tổng hợp hình phạt của bản án 275/2017/HSST ngày 25/10/2017 của Tòa án nhân dân thị xã DA, tỉnh Bình Dương theo quy định của pháp luật. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt không có lý do và không có yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử tách ra giải quyết bằng vụ án dân sự theo thủ tục tố tụng dân sự khi có yêu cầu.

Luật sư Mai Tiến L phát biểu bài bào chữa cho bị cáo Ng: Hoàn toàn đồng ý với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z đã truy tố bị cáo Ng theo điểm c khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999. Tuy nhiên, xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Ng là không gây nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhất thời phạm tội, có sự hướng dẫn của đối tượng Nguyễn Thành Đ, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, cha bị cáo là ông Phạm Hồng L là người có công với cách mạng, gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và đã được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; Tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại nên chưa gây thiệt hại. Vì những lý do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, p, g

khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 của bộ luật hình sự cho bị cáo Phạm Văn Ng được hưởng mức thấp nhất của khung hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Tại phiên tòa, bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên cũng như của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên và của các cơ quan tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, đúng quy định.

[3] *Về nội dung*: Khoảng 1 giờ 15 phút ngày 12/11/2016, tại nhà số 1A đường ĐN, phường PH, thành phố Z bị cáo Phạm Văn Ng đã lén lút dùng một đoạn phá khóa, bẻ ổ khóa trộm cắp một xe máy hiệu Air Blade biển kiểm soát 79N1- 627.47 do chị Nguyễn Thị H là người quản lý, sử dụng có giá trị 26.505.000 đồng (*Hai mươi sáu triệu năm trăm lẻ năm ngàn đồng*). Từ năm 2013 đến năm 2016, bị cáo Phạm Văn Ng đã bị kết án về hành vi chiếm đoạt tài sản; Bị cáo đã tái phạm chưa được xóa án tích mà lại phạm tội do cố ý, đây là tình tiết định khung “*Tái phạm nguy hiểm*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999. Như vậy, Cáo trạng số 249/CT-VKS ngày 23/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Phạm Văn Ng về tội “*Trộm cắp tài sản*” là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo; Tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra; được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; Bị cáo có cha ruột là ông Phạm Hồng L được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhất nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Phạm Văn Ng.

[5] Căn cứ tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến tài sản của công dân được Nhà nước bảo vệ, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho

người dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản nhưng sau khi chấp hành xong hình phạt, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội; Ngoài ra, sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã bỏ trốn gây khó khăn trong công tác điều tra. Hành vi của bị cáo thể hiện tính táo bạo, coi thường pháp luật. Do đó, phải xử lý nghiêm khắc, áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Ngày 25/10/2017 bị cáo Phạm Văn Ng bị Tòa án nhân dân thị xã DA, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 55, Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015 để tổng hợp hình phạt của hai bản án và buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung.

[7] Đối với Nguyễn Thành Đ, ngày 24/7/2017 đã bị Tòa án nhân dân thành phố Z xử phạt 01 (một) năm tù về tội: “Trộm cắp tài sản” nêu trên tại bản án số 139/2017/HSST.

[8] Đối với vụ trộm cắp xe máy Airblade biển kiểm soát 78G1-219.55 ở huyện VN, tỉnh Khánh Hòa do Phạm Văn Ng và Nguyễn Thành Đ thực hiện, cơ quan điều tra đã thông báo cho Công an huyện VN, tỉnh Khánh Hòa tiếp nhận, xử lý theo thẩm quyền. Kiến nghị cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện VN, Viện kiểm sát huyện VN xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

[9] *Về trách nhiệm dân sự*: Tại phiên tòa, bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt (*Toàn bộ tài sản đã trả cho chủ sở hữu*) nên Hội đồng xét xử tách ra giải quyết bằng một vụ án dân sự theo thủ tục tố tụng dân sự khi có yêu cầu.

[10] *Về án phí*: Bị cáo Phạm Văn Ng phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Phạm Văn Ng** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Ng **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù**.

Căn cứ Điều 55, Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015, tổng hợp hình phạt của bản án số 275/2017/HSST ngày 25/10/2017 của Tòa án nhân dân thị xã DA, tỉnh Bình Dương xử phạt bị cáo 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài*”

sản” theo điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của các bản án là **05 (năm)** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giam 17/7/2017. (Được trừ thời hạn đã bị tạm giữ từ ngày 13/11/2016 đến ngày 22/11/2016).

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 30 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên tách ra giải quyết bằng vụ án dân sự theo thủ tục tố tụng dân sự khi có yêu cầu.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Văn Ng phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo.
- Dương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở tư pháp Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Z;
- Công an TP. Z;
- Thi hành án dân sự Z;
- Lưu: Án văn + Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÊ THỊ HẠNG